

Số: ~~74~~ /CĐKTKT- CTHSSV  
V/v Hướng dẫn thực hiện chế độ miễn,  
giảm học phí và trợ cấp xã hội cho HSSV

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 10 năm 2014

**Kính gửi: - Ban Chủ nhiệm các Khoa**

**- Giáo viên chủ nhiệm**

**- Các lớp HSSV**

Thực hiện Thông tư 53/1998/TTLB-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/08/1998 hướng dẫn thực hiện học bổng và trợ cấp xã hội đối với HSSV các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/11/2010 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP;

Thực hiện thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC- BLĐTBXH hướng dẫn một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP;

Nhà trường hướng dẫn việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và trợ cấp xã hội từ học kỳ I năm học 2014 - 2015 đối với HSSV như sau:

**A. ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ TRỢ CẤP XÃ HỘI**

Học sinh, sinh viên (HSSV) hệ chính quy tập trung diện ngân sách Nhà nước cấp học tập trung tại Nhà trường thuộc các đối tượng sau:

**I. Đối tượng miễn học phí**

**1. Đối tượng 1:** Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng. Cụ thể:

a, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh;

b, Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

**2. Đối tượng 2:** HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa

**3. Đối tượng 3:** HSSV bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế

**4. Đối tượng 4:** HSSV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo. Chuẩn hộ nghèo và hộ cận nghèo được thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.

**5. Đối tượng 5:** HSSV là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; HSSV là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thèn, Lự, Ngái, Chút, Lô Lô, Mảng, Công, Cờ Lao, Bô y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu.

Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn; các xã thuộc huyện nghèo theo quy định tại các văn bản hiện hành của Nhà nước.

## **II. Đối tượng giảm học phí**

1. Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm: HSSV học một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với dạy nghề. Danh mục các nghề nặng nhọc độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao Động - Thương binh và Xã hội quy định.

2. Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

a, HSSV là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

b, Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở trong thời gian 03 năm kể từ ngày tốt nghiệp đi học trung cấp nghề và trung cấp chuyên nghiệp.

## **III. Đối tượng trợ cấp xã hội**

1. HSSV người dân tộc thiểu số ít người, ở vùng cao.

2. HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa.

3. HSSV bị tàn tật theo quy định của Nhà nước tại Nghị định 81/CP là người có khó khăn về kinh tế.

4. HSSV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó trong học tập là những người mà gia đình của họ thuộc hộ nghèo.

## **B. TRÌNH TỰ THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ**

### **I. Yêu cầu về hồ sơ xét miễn học phí**

**1. Đối tượng 1: Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng**

- Đơn xin miễn học phí (theo mẫu);
- Đơn xin hưởng chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo do Phòng Lao động
- Thương binh và xã hội cấp;
- Thẻ thương binh, bệnh binh của bố hoặc mẹ (Bản phô tô công chứng)
- Giấy khai sinh (Bản sao)

**2. Đối tượng 2: HSSV mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa**

- Đơn xin miễn học phí (theo mẫu);
- Giấy khai sinh (Bản sao)
- Giấy xác nhận của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội cấp;

**3. Đối tượng 3: HSSV bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế**

- Đơn xin miễn học phí (theo mẫu);
- Kết luận của Hội đồng Y khoa có thẩm quyền xác định là người tàn tật
- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân cấp Xã (Phường) cấp cho đối tượng có khó khăn về kinh tế.

**4. Đối tượng 4: HSSV là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo**

- Đơn xin miễn học phí (theo mẫu);
- Sổ hộ khẩu (Bản sao)
- Giấy chứng nhận dân tộc (nếu có);
- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND Xã (Phường) cấp.

**5. Đối tượng 5: HSSV là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn**

- Đơn xin miễn học phí (theo mẫu);
- Giấy khai sinh (Bản chính phô tô công chứng);
- Sổ hộ khẩu (Bản sao)

**II. Yêu cầu về hồ sơ xét giảm học phí**

**1. Đối tượng HSSV là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên**

- Đơn xin giảm học phí (theo mẫu);
- Giấy khai sinh (Bản sao);
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha/mẹ (Bản sao);
- Giấy chứng nhận bị tai nạn hoặc bệnh nghề nghiệp do cơ quan chủ quản cấp;

**2. Đối tượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở trong thời gian 03 năm kể từ ngày tốt nghiệp đi học trung cấp nghề và trung cấp chuyên nghiệp.**

- Bằng tốt nghiệp THCS (Bản sao) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.

**III. Yêu cầu về hồ sơ trợ cấp xã hội**

- Đơn xin trợ cấp xã hội do UBND Xã (Phường) xác nhận (theo mẫu)



- Giấy khai sinh (Bản chính);

- Sổ hộ khẩu (Bản sao)

\* **Lưu ý:**

- Mẫu đơn xin miễn, giảm học phí, xin trợ cấp xã hội (Theo mẫu do Phòng Công tác HSSV cấp).

- Các đối tượng trên chỉ làm hồ sơ 01 lần/khóa học, **riêng đối tượng 3 và đối tượng 4 phải nộp hồ sơ xét theo từng học kỳ.**

- HSSV thuộc diện miễn, giảm học phí bị tạm dừng học tập, khi trở lại học phải làm lại hồ sơ miễn, giảm học phí.

- Các bản sao đều có chứng thực, đóng giáp lai và có giá trị trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký.

#### **IV. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ**

- Thời gian: - **Học kỳ I** từ đầu học kỳ đến hết tháng 10

- **Học kỳ II** từ đầu học kỳ đến hết tháng 02

- Địa điểm: Phòng Công tác HSSV khu nhà 2 tầng mới (gần Nhà Đa năng)

✓ HSSV Khoa Đào tạo nghề nộp hồ sơ tại phòng 110;

✓ HSSV Khoa Kỹ thuật Công nghiệp nộp hồ sơ tại phòng 108;

✓ HSSV Khoa Kinh tế và QTKD nộp hồ sơ tại phòng 108;

✓ HSSV Khoa Kỹ thuật Nông lâm nộp hồ sơ tại phòng 107;

Việc xét miễn, giảm học phí được xét theo học kỳ, vì vậy HSSV phải nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời gian quy định. Nhà trường không giải quyết trường hợp HSSV nộp hồ sơ không đầy đủ và không đúng thời gian quy định.

#### **C. CỤ THỂ HÓA MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ CỦA NHÀ TRƯỜNG**

1. Việc xét miễn, giảm học phí cho HSSV được tiến hành theo học kỳ. HSSV hoàn tất hồ sơ xét miễn, giảm học phí từ học kỳ nào thì được hưởng miễn, giảm học phí từ học kỳ đó. Không giải quyết truy lĩnh miễn, giảm học phí của các học kỳ trước.

2. Các đối tượng thuộc diện được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Thông tư liên tịch 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

3. HSSV thuộc diện được miễn, giảm học phí nếu đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một trường thì được hưởng một chế độ ưu đãi.

4. Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với HSSV thuộc diện được miễn, giảm trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở đào tạo, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở đào tạo khác cùng cấp và trình độ đào tạo.

5. Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí cho các đối tượng: học ngắn hạn, đào tạo liên kết.

6. Chỉ áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với 02 học kỳ chính, không áp dụng học kỳ dự thính và học kỳ hè.

7. Thời gian HSSV bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được miễn giảm học phí.

8. Hướng dẫn này được thực hiện từ học kỳ I năm học 2014 - 2015.

9. Bãi bỏ thông báo số 106/TB-CTHSSV ngày 18/10/2013 về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí và trợ cấp xã hội cho HSSV.

**Nơi nhận:**

- BGH (báo cáo);
- Như kính gửi;
- Website;
- Lưu: VT. P.CTHSSV.

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Nguyễn Đình Mãn**

